

Số: /TB - CNTY

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm đợt 1 năm 2026

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai các biện pháp phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2026; Công văn số 1638/UBND-NNMT ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường và khăn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 1/2026” trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-SNNMT ngày 18/01/2026 về việc tổ chức, triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 310/QĐ-SNNMT ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phân bổ số lượng vắc xin, hóa chất từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2025 cho các xã, phường, đặc khu để triển khai tiêm phòng và thực hiện “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường” đợt 1/2026. Trên cơ sở đăng ký nhu cầu vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi của các xã, phường trong năm 2026 (sau đây gọi chung là UBND cấp xã). Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Ngãi Thông báo triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm đợt 1 năm 2026, cụ thể như sau:

1. Thời gian thực hiện:

Từ ngày **20 tháng 3 năm 2026** đến ngày **20 tháng 4 năm 2026**.

2. Loại vắc xin tiêm phòng

2.1. Tiêm cho gia cầm:

- Vắc xin cúm gia cầm tái tổ hợp Subtype H5N1, chủng RE-6 vô hoạt của Công ty cổ phần AVAC Việt Nam

- Vắc xin cúm gia cầm vô hoạt nhũ dầu Navet - Fluvac 2 của Công ty CP Thuốc thú y Trung ương (NAVETCO).

2.2. Tiêm cho trâu, bò, bê, nghé:

- Vắc xin Avac LSD Live nhược độc, đông khô của Công ty cổ phần AVAC Việt Nam.

- Vắc xin Lumpyvac nhược độc, đông khô (Thỏ Nhĩ Kỳ).

3. Đối tượng, phạm vi và tỷ lệ tiêm phòng

3.1. Đối tượng tiêm phòng:

- *Vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm:* Phòng bệnh cúm do vi rút cúm gia cầm subtype H5 gây ra cho gà, vịt, vịt trời, ngan (vịt xiêm), ngỗng, chim cút, chim bồ câu và các loại gia cầm khác. Miễn dịch đặc hiệu sẽ được tạo ra trong 14 ngày sau khi tiêm và kéo dài 6 tháng. Sau 6 tháng tiêm nhắc lại.

- *Vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục:* Tiêm cho trâu, bò và bê, nghé phòng bệnh viêm da nổi cục (LSD).

+ Đối với Bê, nghé từ những con mẹ đã được tiêm phòng: tiêm vào lúc 4-6 tháng tuổi.

+ Đối với Bê, nghé từ những con mẹ chưa được tiêm phòng: tiêm ở mọi lứa tuổi.

Tiêm phòng nhắc lại hàng năm, thời gian bảo hộ kéo dài tối thiểu 12 tháng.

3.2. Phạm vi tiêm phòng và tỷ lệ tiêm phòng

- Đối với vắc xin Cúm gia cầm: Tiêm phòng cho gia cầm trong diện tiêm phòng trên địa bàn tỉnh; số lượng gia cầm được tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 80% so với tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng (*100% số gia cầm trong diện tiêm*).

- Đối với vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò: Tiêm phòng cho đàn trâu, bò và bê, nghé trong diện tiêm phòng trên địa bàn tỉnh; số lượng gia súc được tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 80% so với tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng (*100% số gia súc trong diện tiêm*).

Nhằm đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng chung của cả tỉnh theo quy định, đối với đàn gia cầm, trâu, bò, bê, nghé thuộc quy mô nông hộ không thuộc đối tượng được hỗ trợ vắc xin từ ngân sách tỉnh, các địa phương bố trí kinh phí để mua vắc xin; đối với các trang trại (quy mô: lớn, vừa và nhỏ), địa phương triển khai vận động, khuyến cáo để trang trại chủ động mua và thực hiện việc tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò, cúm gia cầm cho đàn vật nuôi tại cơ sở và phải có sự giám sát của cơ quan được giao quản lý, thực hiện nhiệm vụ thú y cấp xã.

4. Kỹ thuật tiêm phòng, sử dụng và bảo quản vắc xin

4.1. Kỹ thuật tiêm phòng

a) *Tập trung và cố định động vật để tiêm phòng*

- Đối với tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho trâu, bò, bê, nghé: Các địa phương (*cấp xã*) phải tổ chức huy động các lực lượng tại chỗ (*như dân quân, đoàn thanh niên, hội phụ nữ ...*) và lực lượng trong thôn, tổ dân phố tổ chức làm róng cố định, hướng dẫn người dân tập trung gia súc tại khu vực được làm róng, cắm cột để cố định gia súc và phối hợp thực hiện tiêm phòng.

- Đối với vùng chăn nuôi trâu, bò, bê nghé thả rông: Vận động nhân dân đưa trâu, bò, bê nghé trong rừng về hoặc tập trung trâu, bò, bê nghé tại một khu vực nhất định; tổ chức làm róng, gia cố định và có biện pháp cố định trâu, bò, bê nghé để tiêm phòng đạt hiệu quả.

b) Vị trí tiêm

- Tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm: Tiêm dưới da cổ (1/3 phía trên gần thân) hoặc tiêm bắp thịt phần trên của cơ ức.

- Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò, bê, nghé: Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp.

Lưu ý: Sau khi tiêm vắc xin, cần theo dõi sức khỏe vật nuôi trong 24-48 giờ để phát hiện các phản ứng phụ (nếu có).

c) Liều lượng tiêm: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất

d) Dụng cụ tiêm phòng: Sử dụng dụng cụ tiêm phòng (xy lanh, kim tiêm) phù hợp với đối tượng tiêm phòng, lứa tuổi vật nuôi được tiêm phòng, dụng cụ tiêm phòng phải đảm bảo được sát khuẩn vô trùng trước khi tiêm cho động vật; trong quá trình tiêm phòng, nên thay kim đã được vô trùng trước khi tiêm cho vật nuôi của hộ mới.

4.2. Sử dụng và bảo quản vắc xin

a) Đối với vắc xin cúm gia cầm

- Lọ vắc xin sau khi lấy từ nơi bảo quản ra, nên để ẩm tự nhiên ở nhiệt độ phòng 25°C khoảng 30 phút. Lắc kỹ trước khi dùng.

- Tiêm đúng vị trí hướng dẫn, tránh tiêm vào mạch máu và tránh đâm kim tiêm vào xương cổ của gia cầm.

- Sau khi mở, lọ vắc xin chỉ sử dụng trong 24 giờ.

b) Đối với vắc xin Viêm da nổi cục

- Sử dụng nước pha đi kèm (đã làm mát) để hòa tan vắc xin đông khô.

- Lắc kỹ lọ vắc xin sau khi pha và trước mỗi lần lấy vào xi lanh.

- Thời gian sử dụng: Sau khi pha, vắc xin cần được sử dụng ngay trong vòng 2 giờ.

b) Bảo quản vắc xin

- Tất cả các loại vắc xin đều phải được bảo quản tại tủ lạnh, luôn đảm bảo

duy trì nhiệt độ tại ngăn chứa vắc xin từ **02°C - 08°C**. Tuyệt đối không được làm đông đá vắc xin, không để ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp vào vắc xin;

- Trong quá trình đi tiêm phòng, vắc xin phải được thường xuyên bảo quản trong thùng bảo ôn có đá lạnh, đảm bảo duy trì nhiệt độ trong thùng bảo ôn từ **02°C - 08°C**. Số lượng vắc xin mang đi tiêm phòng phải phù hợp, tương ứng số lượng động vật dự kiến tiêm, tránh trường hợp mang dư thừa có thể dẫn đến hư hỏng vắc xin.

*** Ghi chú:**

- *Chỉ tiêm phòng cho động vật khỏe mạnh, đúng độ tuổi; thao tác cẩn thận đối với gia súc mang thai đặc biệt là gia súc mang thai giai đoạn cuối.*

- *Lưu giữ vỏ chai vắc xin sau khi sử dụng để tiêu hủy theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.*

5. Phân bổ vắc xin và nguồn kinh phí cấp

5.1. Phân bổ vắc xin: Số lượng vắc xin theo Quyết định số 310/QĐ-SNNMT ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi:

- Vắc xin cúm gia cầm: 1.207.600 liều;

- Vắc xin Viêm da nổi cục: 72.750 liều.

(Số liệu vắc xin của từng địa phương theo Phụ lục kèm theo).

5.2. Nguồn kinh phí cấp vắc xin, dụng cụ và tiền công tiêm phòng

- *Kinh phí mua vắc xin tiêm phòng:*

+ Đối với vắc xin Cúm gia cầm: Do ngân sách tỉnh hỗ trợ.

+ Đối với vắc xin Viêm da nổi cục: Do ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngoài số lượng vắc xin ngân sách tỉnh cấp thì ngân sách cấp xã đảm bảo cho việc mua sắm vắc xin đủ cho 01 đợt tiêm phòng.

- *Tiền công tiêm phòng:* Vắc xin Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục: Do ngân sách cấp xã chi trả hoặc xã hội hóa.

6. Biểu mẫu, báo cáo tiến độ và thanh quyết toán tiêm phòng

6.1. Biểu mẫu tiêm phòng: Sử dụng biểu mẫu tiêm phòng vắc xin được ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-SNNMT ngày 08/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Ban hành Phương án Quản lý thuốc thú y từ nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (có gửi kèm Quyết định).

6.2. Báo cáo tiến độ tiêm phòng: Trong thời gian triển khai tiêm phòng các địa phương báo cáo tiến độ triển khai tiêm phòng vắc xin gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y trước ngày **thứ năm** hằng tuần để tổng hợp, báo cáo cấp có

thẩm quyền vào thứ sáu hằng tuần theo quy định⁽¹⁾.

6.3. Báo cáo quyết toán tiêm phòng

Sau khi kết thúc đợt tiêm phòng, các địa phương báo cáo tổng hợp bằng văn bản với một số nội dung chính, bao gồm: tổng hợp số lượng vật nuôi được tiêm phòng; số lượng vắc xin đã sử dụng, hao hụt, còn tồn (*nếu có*) ...; đánh giá kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, tồn tại trong quá trình tiêm phòng; đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả tiêm phòng. Đồng thời, quyết toán hồ sơ tiêm phòng về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định với hình thức như sau:

- Quyết toán hồ sơ tiêm phòng qua hệ thống Ioffice (*Bao gồm: Bảng tổng hợp kết quả tiêm phòng của cấp xã; Biên bản giao nhận vắc xin; Biên bản kết thúc tiêm phòng...*).

- Phô tô 01 bộ hồ sơ gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để lưu trữ phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu (*Bao gồm: Bảng tổng hợp kết quả tiêm phòng của cấp xã; Danh sách chi tiết tiêm phòng đến các hộ chăn nuôi; Biên bản giao nhận vắc xin; Biên bản kết thúc tiêm phòng...*).

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo:

a) Cơ quan được giao nhiệm vụ thú y cấp xã (Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công/ Trung tâm dịch vụ công ích/Trung tâm dịch vụ nông nghiệp)

- Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai tiêm phòng tại địa bàn, trong đó chú trọng về giải pháp tổ chức, triển khai thực hiện, bố trí đảm bảo đầy đủ về nhân lực, kinh phí phục vụ công tác tiêm phòng đạt hiệu quả, đảm bảo về tiến độ. Phân công nhiệm vụ cho các ban, ngành, đoàn thể, cá nhân và các thôn trưởng, tổ trưởng tham gia hỗ trợ công tác tiêm phòng trên địa bàn. Thông báo đến các tổ chức, cá nhân có chăn nuôi gia súc trên địa bàn biết để chấp hành việc tiêm phòng;

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người chăn nuôi chấp hành tiêm phòng cho đàn gia súc; phân công cụ thể cho từng công chức, viên chức của đơn vị phụ trách từng thôn/tổ dân phố để phối hợp kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn tổ chức, triển khai thực hiện việc tiêm phòng vắc xin có hiệu quả;

- Kiểm tra, rà soát và đánh giá các điều kiện tổ chức triển khai tiêm phòng tại địa phương như: Lực lượng tiêm phòng tại cấp xã (*lực lượng thú y, lực lượng hỗ trợ*); dụng cụ vật tư tiêm phòng (*xi lanh, kim tiêm, panh, bảo hộ...*); điều kiện

¹ Văn bản số 4025/UBND-KTTH ngày 29/10/2025 về việc tham mưu báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong tuần, phục vụ giao ban Thường trực Tỉnh ủy;

bảo quản vắc xin (*tủ lạnh, thùng bảo ôn, nhiệt kế kiểm tra nhiệt độ của tủ lạnh*); kinh phí phục vụ tiêm phòng (*kinh phí bảo quản vắc xin, chi trả tiền công tiêm phòng*). Trường hợp các điều kiện trên không đảm bảo kịp thời có giải pháp mua sắm, sửa chữa, khắc phục trước khi tiếp nhận vắc xin từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y về để triển khai thực hiện tiêm phòng;

- Thực hiện lập hồ sơ thanh quyết toán tiêm phòng, danh sách tiêm phòng phải có chữ ký của chủ gia súc. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác tiêm phòng trên địa bàn cấp xã sau khi kết thúc về Chi cục Chăn nuôi và Thú y **trước ngày 31/5/2026**;

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra giám sát tình hình bảo quản, sử dụng vắc xin, tiến độ tiêm phòng và việc chấp hành của người chăn nuôi trong công tác tiêm phòng.... Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã chấn chỉnh các thôn/tổ, cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt hoặc lơ là trong công tác tổ chức, triển khai tiêm phòng cho đàn vật nuôi.

b) Chỉ đạo các thôn trưởng/tổ trưởng tổ dân phố

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người chăn nuôi về quy định của pháp luật và mục đích đối với việc tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi để người dân biết và tích cực hưởng ứng thực hiện việc tiêm phòng;

- Tổ chức thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm chi tiết để triển khai thực hiện tiêm phòng đạt hiệu quả, đảm bảo về tiến độ, tỷ lệ theo quy định;

- Huy động các lực lượng như: Dân quân, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên tham gia vận động người chăn nuôi hưởng ứng chấp hành công tác tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi; làm róng, cố định gia súc; hỗ trợ bắt giữ, cầm cột, cố định vật nuôi để nhân viên thú y tiêm phòng và ghi chép danh sách tiêm phòng.

7.2. Các Phòng chuyên môn trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y

a) Phòng Thú y: Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Chi cục và cơ quan chuyên môn địa phương tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác tiêm phòng; đồng thời hướng dẫn địa phương thực hiện thanh quyết toán và tổng hợp báo cáo theo quy định.

b) Phòng Hành chính - Tổng hợp: Chuẩn bị đầy đủ vắc xin để kịp thời cấp phát cho các địa phương phục vụ cho công tác tiêm phòng.

c) Các Trạm KDDV Sao Mai, Măng Khê: Phân công công chức, viên chức phối hợp với các địa phương tổ chức triển khai công tác tiêm phòng vắc xin đợt 1 năm 2026 cho đàn vật nuôi; đồng thời, tổng hợp tiến độ tiêm phòng của các địa phương theo địa bàn được phân công phụ trách gửi về Phòng Thú y tổng hợp và theo phân công của Lãnh đạo Chi cục.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Ngãi thông báo để các địa phương biết để phối hợp chỉ đạo, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- UBND các xã, phường, đặc khu (phối hợp chỉ đạo);
- Phòng Kinh tế/KTHT&ĐT các xã, phường, đặc khu (phối hợp);
- Trung tâm CƯDVC/ Trung tâm DVCI/Trung tâm DVNN các xã, phường, đặc khu (phối hợp);
- Lãnh đạo Chi cục (để biết);
- Các Phòng, Trạm trực thuộc Chi cục (thực hiện);
- Lưu: VT; P.TY(NNMinh).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Phạm Mạnh Cường

PHỤ LỤC:
PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG VẮC XIN TIÊM PHÒNG ĐỢT 1 NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số /TB - CNTY ngày tháng 3 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Xã, phường, đặc khu	Vắc xin cúm gia cầm đợt 1/2026 (liều)	Vắc xin Viêm da nổi cục năm 2026 (phía Tây Quảng Ngãi) (liều)	Ghi chú
1	Khánh Cường	50.000	-	
2	Nguyễn Nghiêm	3.000	-	
3	Đình Cương	20.000	-	
4	Ba Động	-	-	
5	An Phú	60.000	-	
6	P. Trương Q Trọng	60.000	-	
7	Sơn Tây	-	-	
8	Tây Trà	-	-	
9	Trà Bồng	-	-	
10	Ba Gia	50.000	-	
11	Trà Giang	26.000	-	
12	P. Đức Phổ	78.000	-	
13	P. Sa Huỳnh	12.400	-	
14	Bình Sơn	50.000	-	
15	Long Phụng	35.000	-	
16	Đông Trà Bồng	5.000	-	
17	Thọ Phong	30.000	-	
18	Ba Dinh	-	-	
19	Thiện Tín	55.000	-	
20	Đặng Thùy Trâm	-	-	
21	Cà Đam	1.400	-	
22	P. Trà Câu	24.000	-	
23	Ba Xa	-	-	
24	Sơn Tây Thượng	-	-	
25	Trường Giang	5.500	-	
26	Phước Giang	1.000	-	
27	Tịnh Khê	40.000	-	
28	Nghĩa Giang	23.400	-	
29	P. Nghĩa Lộ	7.000	-	
30	Sơn Kỳ	-	-	
31	Lân Phong	35.200	-	
32	Lý Sơn	6.000	-	
33	Cầm Thành	7.500	-	
34	Ba Tơ	-	-	

35	Bình Chương	1.500	-	
36	Sơn Hà	-	-	
37	Sơn Thủy	1.200	-	
38	Tây Trà Bồng	-	-	
39	Ba Vì	-	-	
40	Ba Tô	-	-	
41	Sơn Hạ	2.500	-	
42	Thanh Bồng	-	-	
43	Nghĩa Hành	56.000	-	
44	Vạn Tường	10.000	-	
45	Sơn Mai	-	-	
46	Ba Vinh	-	-	
47	Đông Sơn	65.000	-	
48	Mộ Đức	63.000	-	
49	Bình Minh	-	-	
50	Sơn Tịnh	62.400	-	
51	Tư Nghĩa	53.000	-	
52	Vệ Giang	23.000	-	
53	Mỏ Cà	62.000	-	
54	Sơn Linh	1.400	-	
55	Minh Long	-	-	
56	Sơn Tây Hạ	-	-	
57	Ia Đal	-	900	
58	Đăk Rve	-	1.300	
59	Kon Braih	-	3.700	
60	Đăk Mar	-	825	
61	P. Kon Tum	-	600	
62	Đăk Pxi	-	300	
63	Mô Rai	-	975	
64	Tu Mơ Rông	-	800	
65	Đăk Môn	-	4.700	
66	Ia Chim	-	3.050	
67	Măng Đen	-	3.625	
68	Bờ Y	40.000	900	
69	Sa Loong	-	750	
70	Ngọc Bay	-	2.200	
71	Ya Ly	-	1.600	
72	Đăk Plô	-	1.200	
73	Đăk Sao	-	2.675	
74	Xốp	-	1.525	
75	Măng Bút	-	2.300	
76	P. Đăk Cấm	13.400	1.000	
77	Đăk Pék	-	1.675	

78	Đăk Kôi	-	3.200	
79	Sa Bình	2.600	1.600	
80	Đăk Tờ Kan	-	1.175	
81	Ia Tơi	-	1.900	
82	Kon Đào	1.000	1.500	
83	Ngọc Tụ	-	1.100	
84	P. Đak Bla	8.000	1.100	
85	Đăk Long	-	700	
86	Đăk Rơ Wa	4.000	2.850	
87	Ngọc Linh	-	2.700	
88	Đăk Ui	4.400	1.700	
89	Kon Plông	-	2.300	
90	Ngọc Réo	7.000	1.075	
91	Măng Ri	-	3.875	
92	Dục Nông	19.400	3.400	
93	Đăk Hà	6.000	1.500	
94	Đăk Tô	15.400	2.350	
95	Sa Thầy	-	1.300	
96	Rờ Koi	-	825	
	Tổng cộng	1.207.600	72.750	